

Số: 182/BC-UBND

Tân Kỳ, ngày 10 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO**Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2026,
nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026****I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH****1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính đầy đủ, kịp thời.**

Ngay từ đầu năm, UBND xã đã ban hành Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2026; đồng thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số và thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Trong 6 tháng đầu năm, UBND xã đã ban hành 01 Quyết định, 08 Kế hoạch, 02 Công văn và 01 Báo cáo phân tích, đánh giá Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 để chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ; UBND xã đã ban hành Kế hoạch số . Đến ngày 15/5/2026, đã hoàn thành và thực hiện thường xuyên 14/31 nhiệm vụ, đạt 45%; 13 nhiệm vụ đang triển khai theo tiến độ; 04 nhiệm vụ chưa đến thời gian thực hiện hoặc đang hoàn thiện điều kiện triển khai.

UBND xã đã tổ chức hội nghị chuyên đề phân tích, đánh giá các tồn tại, hạn chế, các tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm trong Chỉ số CCHC năm 2025; đánh giá tiến độ thực hiện công tác CCHC, chuyển đổi số 6 tháng đầu năm và đề ra các giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

2. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền cải cách hành chính.

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 21/01/2026 về tuyên truyền cải cách hành chính; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 02/3/2026 truyền thông về chuyển đổi số trên địa bàn xã Tân Kỳ năm 2026 và Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 04/5/2026 về truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, tạo cơ sở triển khai đồng bộ công tác tuyên truyền cải cách hành chính, chuyển đổi số và phát triển khoa học, công nghệ trên địa bàn.

- Công tác tuyên truyền tiếp tục được đổi mới theo hướng kết hợp giữa các hình thức truyền thống với ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) và mạng xã hội. Công thông tin điện tử xã duy trì chuyên mục cải cách hành chính, chuyển đổi số, khoa học công nghệ; hệ thống truyền thanh, fanpage xã thường xuyên đăng tải các

nội dung tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số.

3. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra Cải cách hành chính:

UBND xã ban hành Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 19/3/2026 về tự kiểm tra, kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2026. Đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản chấp hành nghiêm thời gian làm việc, quy chế cơ quan, thực hiện tốt văn hóa công sở và đạo đức công vụ.

II. KẾT QUẢ CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

- *Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL):* Trong 6 tháng đầu năm, UBND xã chưa ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào.

- *Kết quả tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL:* Ban hành Công văn số 593/UBND-VP ngày 07/5/2026 yêu cầu các phòng, ngành chuyên môn rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp xã và cấp huyện ban hành trước khi triển khai sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- *Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật:* Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được lồng ghép chặt chẽ trong hoạt động chuyên môn của các bộ phận. Việc thi hành pháp luật trên địa bàn cơ bản bảo đảm đúng quy định, không phát sinh các vụ việc phức tạp.

- *Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật:* Ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 21/01/2026 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật và trợ giúp pháp lý năm 2026. Triển khai, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức tham gia cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An; tổ chức tuyên truyền trên hệ thống phát thanh xã đối với các dự thảo luật như: Luật Hộ tịch (sửa đổi), Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công chứng.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Công tác kiểm soát, duy trì và công khai thủ tục hành chính

- UBND xã tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định. Trong 6 tháng đầu năm 2026, đã ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 23/02/2026 về kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 23/02/2026 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026; Công văn số 18/TTPVHCC ngày 04/5/2026 về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- UBND xã thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời 407 thủ tục hành chính thuộc 81 lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Cổng thông tin điện tử xã, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình tìm hiểu, thực hiện và giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kết quả tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính

- Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 09/6/2026, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đã tiếp nhận 3.532 hồ sơ thủ tục hành chính; tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 100%.

- Kết quả giải quyết hồ sơ: đã giải quyết 3.489 hồ sơ; trả lại 50 hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết; 31 hồ sơ đang giải quyết trong thời hạn, tạm dừng 15 hồ sơ; 06 hồ sơ giải quyết quá hạn. Công tác tiếp nhận, xử lý hồ sơ cơ bản được thực hiện đúng quy trình, thời gian quy định, đáp ứng yêu cầu của tổ chức và công dân.

c) Kết quả thực hiện chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính

- Công tác số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục được quan tâm triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và tái sử dụng dữ liệu. Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ đạt 97,15%; tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 99,9%.

- Việc thanh toán trực tuyến được thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Trong kỳ báo cáo đã thực hiện 2.855 giao dịch thanh toán trực tuyến, đạt tỷ lệ 99,77%, với tổng số tiền 49,794 triệu đồng, góp phần đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết thủ tục hành chính.

d) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân

- UBND xã duy trì công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, đường dây nóng và các kênh tiếp nhận thông tin theo quy định. 6 tháng đầu năm 2026, không phát sinh phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân liên quan đến quy định hành chính hoặc hành vi gây phiền hà, những nhiễu của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy

- UBND xã đã tập trung rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới. Ban hành Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội; Công văn số 587/UBND-VHXXH ngày 07/5/2026 về rà soát, xây dựng và ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc UBND xã; Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 05/5/2026 thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Tân Kỳ.

- Việc phân công, phân nhiệm giữa các phòng, bộ phận chuyên môn được thực hiện theo hướng rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, hạn chế tình trạng chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

b) Quản lý biên chế công chức, viên chức

- UBND xã thực hiện quản lý, sử dụng biên chế đúng quy định của Trung ương và tỉnh; bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm, năng lực chuyên môn và yêu cầu nhiệm vụ được giao, bảo đảm không vượt chỉ tiêu biên chế được giao.

- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức hiện có 458 người, gồm 51 công chức; 401 viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo; 06 viên chức Trung tâm Cung ứng dịch vụ công. Hiện nay, khối HĐND - UBND xã sử dụng 51/51 biên chế được giao; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công sử dụng 06/06 biên chế; ngành Giáo dục và Đào tạo sử dụng 401/403 biên chế, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

c) Xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm

- UBND xã đã tổ chức rà soát, cập nhật và xây dựng danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ và yêu cầu thực tiễn của địa phương sau sắp xếp đơn vị hành chính. Đến nay đã hoàn thành việc xây dựng Đề án vị trí việc làm của cơ quan UBND xã và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, hiện đang chờ cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

d) Thực hiện phân cấp quản lý nhà nước

- UBND xã tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo quy định của Trung ương, của tỉnh và hướng dẫn của các sở, ngành chuyên môn. Các nhiệm vụ được giao cơ bản được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng quy trình, bảo đảm tính chủ động trong chỉ đạo, điều hành.

- Bên cạnh đó, UBND xã thường xuyên rà soát, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã được phân cấp; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức

UBND xã thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được thực hiện đúng quy trình, thẩm quyền và tiêu chuẩn chức danh theo quy định. Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã ban hành quyết định bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm Cung ứng dịch vụ công; thực hiện bổ nhiệm lại đối với 05 cán bộ quản lý thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo, góp phần kiện toàn đội ngũ lãnh đạo quản lý tại các đơn vị.

b) Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 06/01/2026 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026. Trên cơ sở đó, đã cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn do Trung ương, tỉnh và các sở, ngành tổ chức, tập trung vào các lĩnh vực cải cách hành chính, chuyên đổi số, chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng thực thi công vụ.

c) Thực hiện chính sách tinh giản biên chế

UBND xã tiếp tục triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách về sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế theo quy định và đã ban hành kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 06/01/2026 thực hiện tinh giản biên chế năm 2026 cho cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ. Trong kỳ báo cáo, đã hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết chế độ đối với 20 người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo đúng quy định hiện hành.

d) Kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 05/5/2026 triển khai thực hiện Quyết định số 534/QĐ-TTg về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 17-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An và Chỉ thị số 10/2013/CT-UBND của UBND tỉnh Nghệ An về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; Tại các phiên họp thường kỳ, lãnh đạo UBND xã thường xuyên chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao chất lượng giải quyết công việc. Đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản chấp hành nghiêm thời gian làm việc, quy chế cơ quan, thực hiện tốt văn hóa công sở và đạo đức công vụ.

đ) Công tác quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện chỉ đạo của cấp trên về xây dựng cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, UBND xã đã tổ chức rà soát, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Đến nay đã hoàn thành việc cập nhật thông tin của 461 cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống”, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, khai thác và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

a) Công tác quản lý tài chính, ngân sách nhà nước

UBND xã đã hoàn thành việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc theo đúng quy định. Công tác điều hành ngân sách được thực hiện chủ động, bám sát dự toán được giao, bảo đảm phục vụ kịp thời các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

Công tác quản lý, sử dụng ngân sách được thực hiện công khai, minh bạch, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

b) Thực hiện kế hoạch đầu tư công

UBND xã thường xuyên chỉ đạo các chủ đầu tư, đơn vị thi công tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án; tăng cường kiểm tra, đôn đốc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Tuy nhiên, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm so với yêu cầu đề ra. Tính đến ngày 20/5/2026, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn xã mới đạt 13,98% kế hoạch vốn được giao. UBND xã đã tổ chức họp chuyên đề đánh giá tình hình thực hiện và đề ra các giải pháp quyết liệt nhằm phấn đấu hoàn thành mục tiêu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026.

c) Quản lý, sử dụng tài sản công

Công tác quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành; bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm và hiệu quả. UBND xã đã hoàn thành công tác kiểm kê tài sản công năm 2026, phục vụ công tác quản lý, theo dõi và khai thác tài sản nhà nước theo quy định.

d) Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính

UBND xã tiếp tục chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định hiện hành. Đến nay, 14/14 đơn vị trực thuộc đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí được giao bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động và tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã Tân Kỳ tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi số gắn với thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. UBND xã đã ban hành 10 kế hoạch và 02 thông báo để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện; đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức số cho cán bộ, công chức và Nhân dân thông qua Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, fanpage và các nền tảng số.

Hạ tầng số tiếp tục được quan tâm đầu tư, nâng cấp với việc bổ sung 04 máy tính, 03 máy scan, 01 màn hình LED; hoàn thành nâng cấp 23/23 cụm loa truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin; phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông rà soát, khắc phục các điểm lùm sóng trên địa bàn. 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính phục vụ công việc.

Các nền tảng số dùng chung được vận hành ổn định. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice tiếp tục được sử dụng hiệu quả; tỷ lệ ký số văn bản điện tử đạt 98%; hệ thống hội nghị trực tuyến đảm bảo kết nối thông suốt từ Trung ương đến cơ sở.

Việc triển khai Đề án 06, phát triển kinh tế số, xã hội số tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực. Thanh toán không dùng tiền mặt được mở rộng; khoảng 75% hộ dân, tiểu thương sử dụng thanh toán điện tử; 100% doanh nghiệp trên địa bàn sử dụng chữ ký số và nộp thuế điện tử; các lĩnh vực y tế, giáo dục, an sinh xã hội từng bước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý và cung cấp dịch vụ cho người dân.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong 6 tháng đầu năm 2026, công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã Tân Kỳ tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt và triển khai đồng bộ trên các lĩnh vực. Công tác chỉ đạo, điều hành có nhiều chuyển biến tích cực; hệ thống văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai được ban hành đầy đủ, kịp thời. Công tác cải cách thủ tục hành chính tiếp tục đạt nhiều kết quả nổi bật, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 100%, tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 99,77%, tỷ lệ số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính duy trì ở mức cao. Tổ chức bộ máy hành chính tiếp tục được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đào tạo bồi dưỡng và thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường. Công tác quản lý tài chính công, tài sản công và thực hiện cơ chế tự chủ được triển khai đúng quy định. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Nhìn chung, các nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng đầu năm được triển khai cơ bản bảo đảm tiến độ, tạo nền tảng thuận lợi để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2026.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc tham gia các khóa học thuộc phong trào “Bình dân học vụ số” của một bộ phận cán bộ, công chức chưa thường xuyên. Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng ở một số xóm chưa thực sự hiệu quả, chưa phát huy tốt vai trò hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận các nền tảng số.

Tỷ lệ sử dụng thường xuyên hệ thống VNPT-iOffice và thư điện tử công vụ chưa đạt tuyệt đối; vẫn còn một số tài khoản đăng nhập chưa thường xuyên. Trong giải quyết thủ tục hành chính còn phát sinh hồ sơ trả lại, hồ sơ tạm dừng và 05 hồ sơ quá hạn. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động chuyên môn mới ở giai đoạn bước đầu, chưa tạo được chuyển biến mạnh mẽ trong xử lý công việc. Việc sử dụng sức khỏe điện tử và các dịch vụ số của một bộ phận người dân còn hạn chế.

- 5 thủ tục quá hạn trên cổng dịch vụ công quốc gia chưa thực hiện đúng quy trình xin lỗi.

- Chất lượng kiểm soát thủ tục hành chính chưa cao.

- Ứng dụng AI trong công việc của cán bộ, công chức còn ít, chưa có sự đột phá nổi bật.

3. Nguyên nhân tồn tại:

3.1. Nguyên nhân khách quan:

- Một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai, xây dựng và các lĩnh vực chuyên ngành có quy trình giải quyết phức tạp, phụ thuộc vào nhiều cơ quan, đơn vị nên ảnh hưởng đến thời gian giải quyết hồ sơ.

- Nhận thức và kỹ năng số của một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi và người dân ở khu vực nông thôn còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và các nền tảng số.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Trình độ, kỹ năng số của một bộ phận người dân và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng còn hạn chế.

- Nhận thức, tinh thần tự học, tự nghiên cứu công nghệ mới của một bộ phận cán bộ, công chức chưa cao; công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện một số nhiệm vụ chuyển đổi số có thời điểm chưa thường xuyên; việc ứng dụng AI trong thực thi công vụ còn ít.

- Tham mưu thực hiện của một số bộ phận chuyên môn liên quan đến nhiệm vụ CCHC chưa quyết liệt, đảm bảo thực chất và bền vững của công tác CCHC.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2026

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026, Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 22/4/2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và các chương trình, kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế, các tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm trong Chỉ số CCHC năm 2025; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao, lấy kết quả thực hiện CCHC và chuyển đổi số làm tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức và tập thể hằng năm.

- Tăng cường kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số; gắn kết quả thực hiện với công tác thi đua, khen thưởng, kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt và chấn chỉnh các trường hợp thực hiện chưa nghiêm túc.

2.2. Cải cách thể chế

- Hoàn thành 100% nhiệm vụ rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 05/02/2026; thực hiện rà soát các văn bản của HĐND, UBND cấp xã trước khi sắp xếp đơn vị hành chính, kịp thời kiến nghị xử lý các văn bản hết hiệu lực, chồng chéo hoặc không còn phù hợp.

- Thực hiện đầy đủ công tác theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản theo quy định; kịp thời phát hiện, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 27/KH-UBND về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026; phấn đấu 100% cán bộ, công chức được tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới; duy trì chuyên mục phổ biến pháp luật trên Cổng thông tin điện tử xã, hệ thống truyền thanh và các nền tảng số; thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở và giữ vững tiêu chí xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026.

2.3. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; thực hiện công khai, minh bạch 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Cổng thông tin điện tử xã. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; phấn đấu tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, xử lý trên môi trường điện tử đạt 100%, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt từ 99% trở lên, không để phát sinh hồ sơ quá hạn do nguyên nhân chủ quan.

- Đẩy mạnh cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt. Phấn đấu duy trì tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt từ 95% trở lên; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt từ 95% trở lên; tỷ lệ số hóa hồ sơ đầu vào và kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 95% trở lên; bảo đảm 100% hồ sơ đủ điều kiện được số hóa và lưu trữ điện tử theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm soát thủ tục hành chính, tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; thường xuyên kiểm tra trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Nâng cao chất lượng phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả thực thi công vụ; phấn đấu mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 95% trở lên.

2.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc sau sắp xếp đơn vị hành chính; bảo đảm 100% cơ quan, đơn vị được rà soát, kiện toàn theo quy định, phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, không để chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ.

- Thực hiện quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức đúng quy định; bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và năng lực chuyên môn. Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức được bố trí đúng vị trí việc làm sau khi Đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hoàn thành việc xây dựng, hoàn thiện và triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm; tiếp tục thực hiện hiệu quả các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước. Bảo đảm 100% nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng quy trình; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

2.5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện đầy đủ Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026; phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch; 100% cán bộ, công chức được tập huấn về cải cách hành chính, chuyển đổi số, an toàn thông tin và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong thực thi công vụ.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; thực hiện tốt công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Bảo đảm 100% hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức được cập nhật, chuẩn hóa trên phần mềm quản lý; 100% cán bộ, công chức được bố trí phù hợp với vị trí việc làm được phê duyệt.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và trách nhiệm người đứng đầu; thường xuyên kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy chế làm việc, sử dụng hệ thống VNPT-iOffice, thư điện tử công vụ và chữ ký số. Phấn đấu 100% cán bộ, công chức sử dụng thường xuyên các hệ thống thông tin dùng chung; 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan được xử lý trên môi trường điện tử và ký số theo quy định; không có cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật phải xử lý từ hình thức khiển trách trở lên.

2.6. Cải cách tài chính công

- Tổ chức thực hiện hiệu quả dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026; phấn đấu hoàn thành 100% dự toán thu ngân sách được giao, điều hành chi ngân sách đúng quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và công khai, minh bạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Phấn đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 đạt 100% kế hoạch vốn được giao; 100% công trình, dự án được theo dõi, quản lý tiến độ và giải ngân theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập; bảo đảm 100% đơn vị trực thuộc thực hiện đúng quy định về tự chủ tài chính, công khai tài chính và quản lý tài sản công. Thực hiện kiểm kê, quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức; 100% tài sản công được theo dõi, cập nhật đầy đủ trên hệ thống quản lý theo quy định.

2.7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Nâng cấp hệ thống mạng LAN nội bộ, hoàn thiện hồ sơ đề nghị phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin cơ quan. Duy trì triển khai hệ thống phòng chống mã độc, cài đặt phần mềm bảo mật (Bkav hoặc VNPT Smart IR) cho 100% máy tính làm việc. Tiếp tục phối hợp doanh nghiệp viễn thông rà soát, khắc phục vùng lùm sóng, ưu tiên phát triển hạ tầng mạng di động 5G.

- Thúc đẩy vận hành hiệu quả và thường xuyên hệ thống VNPT, hệ thống thư điện tử công vụ, Cổng thông tin điện tử và Hệ thống một cửa điện tử liên thông. Từng bước nghiên cứu đưa ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), trợ lý ảo vào chỉ đạo điều hành và xử lý công việc chuyên môn của UBND xã.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hộ gia đình, tiểu thương mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt. Hỗ trợ các hợp tác xã, hộ kinh doanh đưa sản phẩm lợi thế (OCOP, VietGAP) lên các sàn thương mại điện tử. Củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò nòng cốt của Tổ công nghệ số cộng đồng tổ chức hướng dẫn trực tiếp "đi từng ngõ, gõ từng nhà" giúp người dân, đối tượng yếu thế tiếp cận các tiện ích số (VNeID, sổ sức khỏe điện tử, dịch vụ công trực tuyến...).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số của xã; chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số theo Kế hoạch năm 2026. Chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC hằng năm.

- Chủ trì thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, chuyển đổi số, Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chỉ thị số 15-CT/TU; duy trì chuyên mục cải cách hành chính, chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử xã.

2. Văn phòng HĐND - UBND xã

- Chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật, phổ biến giáo dục pháp luật và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Theo dõi, tổng hợp tiến độ thực hiện các nhiệm vụ CCHC; tham mưu đánh giá, chấm điểm, xếp hạng cải cách hành chính của xã năm 2026.

- Chủ trì công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, chuyển đổi số, Đề án 06 trên Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, Fanpage, mạng xã hội và các nền tảng số.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn công tác CCHC năm 2026 cho cán bộ, công chức, viên chức.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông; duy trì công khai 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã theo quy định.

- Theo dõi, kiểm soát chất lượng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; phấn đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt từ 99% trở lên; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, số hóa hồ sơ và thanh toán trực tuyến đạt hoặc vượt chỉ tiêu tỉnh giao. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với hồ sơ giải quyết quá hạn; tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

4. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; quản lý, điều hành ngân sách nhà nước; tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính và chuyển đổi số năm 2026.

- Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch vốn được giao; hướng dẫn các đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ tài chính; quản lý, kiểm kê và sử dụng tài sản công đúng quy định. Chủ trì triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế số, hỗ trợ hộ sản xuất, kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán số và chữ ký số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Công an xã

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ thuộc Đề án 06 của Chính phủ; khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư, căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục thực hiện cấp, kích hoạt và hướng dẫn sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID; phối hợp hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Chủ trì bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin; tăng cường tuyên truyền, cảnh báo các phương thức, thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng; phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng nâng cao kỹ năng số cho người dân trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2026, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 của UBND xã Tân Kỳ./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND xã;
- Các phòng UBND xã;
- Trung tâm phục vụ HCC;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Huy Toàn